

THỰC TRẠNG TIÊM PHÒNG ĐẠI TẠI TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG TỈNH THÁI NGUYÊN GIAI ĐOẠN 2011 - 2015

Lê Đức Tùng*, Trịnh Văn Hùng,
Hoàng Khải Lập, Phạm Ngọc Minh, Phạm Công Kiên
Trường Đại học Y Dược – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả thực trạng tiêm phòng đại tại Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015. **Phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả được tiến hành trên 11295 trường hợp được tiêm vắc xin phòng đại. **Kết quả:** Trong 11295 trường hợp được tiêm phòng thì nam giới (54,9%); nữ giới (45,1%). Về nhóm tuổi: nhóm tuổi ≥ 15 được tiêm phòng đại là 74,5% ; nhóm tuổi < 15 (25,5%). Về sức vật cắn: do chó (95,2%), các súc vật khác (4,8%). Tình trạng sức vật cắn: súc vật bị ốm (31,4%); mất tích, chạy rông (10,5%) và lên cơn dại điển hình (18,5%). Vị trí cắn: ở chân là 52,4%; các vị trí còn lại chiếm tỉ lệ thấp hơn. Đa số người bị súc vật cắn đi tiêm vắc xin phòng đại sớm ≤ 15 ngày (98,1%).

Từ khóa: vắc xin, súc vật nghi dại, vị trí vết thương, tình trạng sức vật lúc cắn, thời gian tiêm vắc xin dại

ĐẶT VẤN ĐỀ

Bệnh dại đã và đang là một vấn đề ảnh hưởng lớn đến tính mạng, sức khỏe của cộng đồng tại nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) mỗi năm có trên 10 triệu người bị súc vật dại hoặc nghi dại cắn trong đó khoảng 99% là bị chó cắn phải tiêm vắc xin phòng đại, đặc biệt hàng năm có khoảng 60.000 - 70.000 người bị chết do bệnh dại [3], [8], [10]. Từ năm 2011 đến nay, bệnh dại đang có diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng mạnh nhất là tại tỉnh Thái Nguyên với các trường hợp tử vong cao, số người bị súc vật cắn phải đến các cơ sở y tế tiêm phòng đại tăng đột biến. Các nghiên cứu về thực trạng tiêm phòng đại tại Trung tâm Y tế dự phòng hiện cũng ít được các tác giả đề cập đến, vì vậy chúng tôi tiến hành đề tài này với mục tiêu sau đây: Mô tả thực trạng tiêm phòng đại do súc vật cắn tại Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối tượng nghiên cứu

Tất cả các trường hợp bị súc vật nghi dại cắn được tiêm vắc xin phòng đại được lưu tại hồ sơ lưu trữ.

Địa điểm nghiên cứu

Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Thái Nguyên

Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu mô tả.

- Cơ mẫu: 11295 trường hợp bị súc vật nghi dại cắn được tiêm vắc xin phòng đại.

Chỉ tiêu nghiên cứu

Đặc điểm chung của đối tượng tiêm phòng đại: Tuổi, giới, nghề nghiệp, địa dư. Thời gian từ khi bị súc vật cắn đến khi tiêm phòng. Loại động vật, tình trạng động vật sau khi cắn. Vị trí vết thương.

Phương pháp thu thập số liệu

Hồi cứu qua sổ sách, báo cáo tất cả các trường hợp tiêm vắc xin phòng đại.

Phương pháp xử lý số liệu

Số liệu được xử lý trên phần mềm SPSS 18.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

Giới	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Nam	6200	54,9
Nữ	5095	45,1
Tổng	11295	100
Tuổi		
< 15	2881	25,5
≥ 15	8414	74,5
Tổng	11295	100

*Tel: 0913032123; Email: leductungdhytrn@gmail.com

Bảng 1 cho thấy nam giới chiếm tỉ lệ 54,9% ; nữ giới chiếm (45,1%). Tỉ lệ người được tiêm vắc xin phòng dại ở độ tuổi ≥ 15 là 74,5% và độ tuổi < 15 tuổi là 25,5%.

Bảng 2. Tình hình súc vật khi cắn người

Loại súc vật	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Chó	10753	95,2
Mèo	431	3,8
Khác	111	1,0
Tổng	11295	100
Tình trạng súc vật lúc cắn		
Bình thường	4464	39,5
Ốm	3550	31,4
Mất tích, Chạy rông	1191	10,5
Lên cơn dại điển hình	2090	18,5
Tổng	11295	100

Bảng 2 cho thấy, 95,2% trường hợp là do chó cắn, còn lại là mèo (3,8%) và các súc vật khác (1,0%). Tình trạng súc vật lúc cắn: bình thường chiếm 39,5%; bị ốm (31,4%); mất tích, chạy rông (10,5%); lên cơn dại điển hình (18,5%).

Bảng 3. Vị trí vết thương

Vị trí vết thương	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Đầu, mặt, cổ	413	3,7
Thân	658	5,8
Tay	4308	38,1
Chân	5916	52,4
Tổng	11295	100

Bảng 3 cho thấy vị trí bị cắn ở chân chiếm tỉ lệ cao nhất (52,4%); và thấp nhất là đầu, mặt, cổ (3,7%).

Bảng 4 Thời gian từ lúc bị cắn đến khi đến khám

Thời gian đến khám sau khi bị cắn	Số lượng	Tỉ lệ (%)
≤ 15 ngày	11078	98,1
> 15 ngày	217	1,9
Tổng	11295	100

Bảng trên cho thấy số người bị súc vật cắn đi tiêm phòng dại ≤ 15 ngày là 98,1%; số người đi tiêm phòng muộn > 15 ngày là 1,9%.

BÀN LUẬN

Thực trạng tiêm phòng dại tại Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Thái Nguyên

Qua điều tra 11295 được tiêm vắc xin phòng dại tại Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Thái Nguyên chúng tôi có một số bàn luận sau:

- Tỉ lệ tiêm phòng dại ở nam là 54,9% thấp hơn so với nghiên cứu của Nguyễn Đức Khởi là 60,9% [4] và nghiên cứu tại Ấn Độ là 92,5% [9], và cao hơn nghiên cứu của Phạm Công Kiên (53,89%) [6]. Tỉ lệ tiêm phòng dại ở nữ giới là 45,1% cao hơn so với một số nghiên cứu khác. Sự khác biệt trên theo tôi nghĩ có lẽ do nam giới luôn là chủ hộ gia đình vì vậy nhận thức của người đàn ông về bệnh tật nói chung và đặc biệt đối với bệnh dại nói riêng thường cao hơn nữ giới. Về lứa tuổi: nhóm tuổi ≥ 15 chiếm 74,5% cao hơn nghiên cứu của Nguyễn Đức Khởi (52,2%) [4] và Phạm Công Kiên (65,07%) [6] và thấp hơn nghiên cứu tại Tây Ban Nha (75,00%) [9]. Đối với lứa tuổi < 15 , tỉ lệ tiêm phòng là 25,5%; thấp hơn của Nguyễn Đức Khởi (44,80%) [4] và Phạm Công Kiên (34,03%) [6], cao hơn nghiên cứu tại Tây Ban Nha (25,00%) [9]. Sự khác biệt trên theo tôi nghĩ đây là nhóm tuổi đã trưởng thành phải đi lại hoạt động nhiều trong khi việc nuôi chó thả rông, chó chạy ra đường không có rọ mõm còn phổ biến thì nguy cơ cao bị chó cắn là một điều không thể tránh khỏi.

- Về động vật cắn người, chó nhà là động vật chủ yếu (95,20%), tiếp theo là mèo (3,8%) và các súc vật khác (1,0%). Nghiên cứu của Nguyễn Đức Khởi cho thấy nguồn truyền bệnh dại sang người chủ yếu là chó (91,72%), mèo (4,91%) và súc vật khác (1,88%) [4]. Chúng ta đều biết rằng ở Việt Nam nuôi chó là một nhu cầu cấp thiết để giữ nhà đảm bảo trật tự an ninh và chó còn là vật nuôi mang lại lợi ích kinh tế cao. Mèo cũng là loại vật nuôi thường gặp tại các hộ gia đình để diệt chuột nhưng chỉ cao cắn khi đùa đùa với chúng. Vì vậy số người đi tiêm phòng dại chủ yếu do chó cắn là lẽ đương nhiên.

• Về tình trạng súc vật khi cắn người: 31,4% các trường hợp bị súc vật ốm cắn, 18,5% bị súc vật lên cơn dại điển hình cắn; 39,5% bị súc vật khỏe mạnh bình thường cắn; 10,5% các trường hợp bị cắn xong súc vật mất tích, chạy rông. Điều này rất nguy hiểm vì súc vật thả rông mắc bệnh dại có thể tấn công và truyền bệnh cho con khác hoặc cho con người trước khi chết. Ngoài ra người bị súc vật cắn sẽ không có điều kiện theo dõi diễn biến bệnh tình của súc vật sau khi cắn người sẽ dẫn đến chủ quan và có thể nguy hại đến tính mạng.

Về vị trí vết cắn: 52,4% trường hợp bị chó cắn vào chân, tiếp theo là tay (38,1%). Nghiên cứu của Nguyễn Đức Khởi [4] cho thấy chân là vị trí bị chó cắn cao nhất (71,0%) và ở tay là 19,4%. Nguyễn Văn Hiếu và Nguyễn Lệ Hiền cho thấy vị trí chó cắn ở chân là 69,8%; ở tay (23,47%) [5]. Theo tôi sờ dĩ có cùng một kết quả như vậy vì theo phân xạ con người thì chân và tay là 2 cơ quan vận động đầu tiên có phản xạ chống lại sự tấn công của chó, tỉ lệ người đi tiêm phòng dại ≤ 15 ngày [5]. Kết quả trên một lần nữa nói lên rằng người dân đã hiểu biết về mức độ nguy hiểm của bệnh dại, vì vậy người dân đã có ý thức cần phải đi tiêm phòng sớm ngay sau khi bị súc vật nghi dại cắn các vật thể khác từ bên ngoài nói chung hay từ súc vật nói riêng.

• Về thời gian từ lúc bị súc vật cắn đến khi tiêm vắc xin dại: Nghiên cứu của chúng tôi ngày chiếm tỉ lệ 98,1% và > 15 ngày (1,9%). Nghiên cứu của Nguyễn Văn Hiếu tại Hải Phòng cho thấy 90% các trường hợp bị chó nghi dại cắn đến cơ sở tiêm phòng dại trước 15 ngày.

KẾT LUẬN

Qua điều tra 11295 trường hợp tiêm phòng dại, chúng tôi rút ra một số kết luận như sau:

1. Nam giới tiêm vắc xin phòng dại chiếm tỉ lệ 54,9%; nữ giới chiếm tỉ lệ 45,1%. Lứa tuổi ≥ 15 bị súc vật nghi dại cắn đi tiêm phòng (74,5%) cao hơn lứa tuổi < 15 (25,5%).

2. Tỉ lệ người đi tiêm phòng do chó cắn là 95,2%, tiếp theo là mèo (3,8%) và các súc vật khác (1,0%). Tình trạng súc vật lúc cắn bình thường chiếm 39,5%; bị ốm chiếm 31,4%; mất tích, chạy rông chiếm 10,5% và tình trạng lên cơn dại điển hình chiếm 18,5%.

3. Chân là vị trí bị cắn chủ yếu với 52,4%, tay chiếm 38,1%; thân 5,8% và đầu, mặt, cổ 3,7%.

98,1% người bị súc vật nghi dại cắn đi tiêm phòng sớm ≤ 15 , đi tiêm phòng muộn > 15 ngày là 1,9.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2002 - 2004), *Hội nghị toàn quốc tổng kết 3 năm (2002 - 2004) và triển khai kế hoạch 2005- 2010. Thực hiện chỉ thị 92 TTG của Thủ tướng chính phủ về tăng cường phòng chống bệnh dại*, tr. 15- 36.
2. Bộ Y tế (2006), *Nâng cao chất lượng phòng chống bệnh dại. Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương năm 2006*, tr. 13-15.
3. Đinh Kim Xuyên (2006), *Những điều cần biết về bệnh dại*, (Trung tâm tuyên truyền BVSK và Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương), tr. 4 - 32.
4. Nguyễn Đức Khởi và cộng sự (1966), "Tình hình bệnh dại từ 1955- 1965", *Y học Việt Nam*, số 3- 4, (Tổng hội Y học Việt Nam 1966), tr. 128- 133.
5. Nguyễn Lệ Hiền, Nguyễn Văn Hiếu và cộng sự (1997), "Tiêm phòng vaccin dại và tử vong vì bệnh dại từ 1990-1997 ở Hải Phòng", *Tạp chí vệ sinh phòng dịch* tập VIII số 7- 1998, tr. 90-93.
6. Phạm Công Kiên (1999), *Tình hình bệnh dại và một số yếu tố liên quan đến tình trạng tiêm vaccin phòng dại tại thành phố Thái Nguyên từ 1994- 1998*, Luận văn thạc sĩ khoa học y dược.
7. Trịnh Văn Hùng (1994), *Một số nhận xét về tình hình bệnh dại ở tỉnh Bắc Thái từ 1989 - 1993*, Chuyên đề tốt nghiệp bác sĩ y khoa, Hà Nội 7- 1994.
8. John T. J. and Ethical (1997), "Dilema in rabies immunization- vaccine 1997 Spring", suppl., pp. 512- 515.
9. Madhusudana- SN and Aggarwal- P (1992), "Human rabies: epidemiological and laboratory studies in 80 cases", *J. Indian Med. Assoc.*, 90(7), pp. 169- 171.
10. World Health Organization (1987), "Guideline for dog rabies control", VPH/83.43 REV 1.

SUMMARY

SITUATION OF RABIES VACCINATION AT CENTER FOR PREVENTIVE MEDICINE IN THAI NGUYEN PERIOD OF 2011-2015

Le Duc Tung^{*}, Trinh Van Hung,
Hoang Khai Lap, Pham Ngoc Minh, Pham Cong Kiem
College of Medicine and Pharmacy – TNU

Objective: Describe the situation of rabies vaccination at Centre for Preventive Medicine in Thai Nguyen province in 2011 - 2015. **Method:** A descriptive study conducted in 11295 cases injected a rabies vaccine. **Results:** Out of 11295 cases injected a rabies vaccine, 54.9% was in men and 45.1% in women. 74.5% in a group ≥ 15 years, and 25.5% in a group < 15 years. 95.5% of cases bitten by a dog, 4.8% bitten by other animals. Status of animals when biting: Sick animals (31.4%); missing, running about (10.5%) and typical attacks (18.5%). Positions of bites. in the Legs (52.4%); the remaining was low. Majority of cases injected a rabies vaccine soon ≤ 15 days (98.1%).

Keywords: *Vaccine, suspected rabid animal, wounded site, status of animal when biting, time of rabies vaccination.*

Ngày nhận bài: 25/11/2016; Ngày phản biện: 25/11/2016; Ngày duyệt đăng: 24/01/2017
Phân biên khoa học: PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn - Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên

^{*} Tel. 0913032123, Email: leductungdhtn@gmail.com